

Số: 173/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 06 tháng 5 năm 2019.

BÁO CÁO

Công tác quản lý Nhà nước và tổ chức hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện.

Thực hiện Công văn số 15/HĐND-VHXH ngày 08/01/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc chuẩn bị báo cáo chuẩn bị giám sát;

Thực hiện Công văn số 1162/SVHTTDL-NSVH ngày 11/4/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo công tác quản lý Nhà nước và tổ chức hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn báo cáo công tác quản lý nhà nước và hoạt động tại các thiết chế văn hóa thể thao cơ sở như sau:

I. Công tác quản lý nhà nước trong thiết chế văn hóa, thể thao.

1. Về quy hoạch và quản lý quy hoạch thiết chế văn hóa, thể thao.

Cấp ủy, chính quyền địa phương đã thực hiện tốt việc quy hoạch và quản lý công tác quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn. Việc quy hoạch đất sử dụng thiết chế văn hóa gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đảm bảo về diện tích, cơ sở vật chất, trang thiết bị và bộ máy quản lý. Cụ thể:

1.1. Thiết chế Văn hóa - Thể thao cấp huyện:

- Trung tâm Văn hóa, thể thao huyện: Năm 2015, UBND huyện Nga Sơn đã ban hành Quyết định 1284/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đối với Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Nga Sơn.

Khu nhà thi đấu Trung tâm Văn hóa TDTT huyện Nga Sơn đưa vào sử dụng từ năm 2011 đến nay, với diện tích đất: 13.948m², trong đó diện tích nhà thi đấu là 9.949m². Nhà truyền thống, thư viện được đưa vào sử dụng từ năm 2016, với tổng diện tích đất: 1.800m².

- Nhà Văn hóa thanh thiếu nhi: được đưa vào sử dụng năm 2010, với diện tích 11.063m² gồm 01 hội trường lớn, 03 phòng làm việc, 03 phòng chức năng, khuôn viên sân chơi rộng rãi. Cơ sở vật chất được trang bị đầy đủ các thiết bị cơ bản phục vụ cho các hoạt động chuyên môn của đơn vị.

- Năm 2016, UBND huyện Nga Sơn chủ trương đầu tư Dự án Khu bể bơi và dịch vụ công cộng - Trung tâm thể dục thể thao huyện Nga Sơn với tổng vốn đầu tư là khoảng 15,1 tỷ đồng do Công ty TNHH xây dựng thương mại Nam Hà thực hiện theo phương án Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và vận hành dự án.

1.2. Thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã:

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Quyết định số 2164/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 11/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện tốt công tác quy hoạch quỹ đất dành cho xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã theo quy định tại Thông tư số 12/TT-BVHTTDL và Thông tư 05/TT-BVHTTDL. Đến nay 26/26 xã đã quy hoạch xong quỹ đất độc lập, trong đó có 11/26 xã được quy hoạch quỹ đất liền kề và 15/26 xã quy hoạch quỹ đất tách rời; và 01 thị trấn quy hoạch quỹ đất độc lập dành cho xây dựng Trung tâm văn hóa, thể thao nhưng sử dụng chung sân vận động của huyện.

Sân vận động, khu thể thao xã: có quy hoạch và thực hiện theo đúng quy hoạch, bao gồm sân cầu lông, bóng chuyền và các sân thể thao khác. Sân vận động xã hầu hết đã được xây tường bao, có sân khấu, khán đài và một số trang thiết bị, dụng cụ thể thao đơn giản.

1.3. Thiết chế văn hóa cấp thôn: UBND các cấp xây dựng quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đất sử dụng cho các thiết chế văn hóa và thực hiện đúng quy hoạch; 100% thôn được quy hoạch đất dành cho xây dựng các thiết chế văn hóa đảm bảo có đủ diện tích để xây dựng 01 nhà văn hóa, 01 khu thể thao và sân bóng đá đơn giản. Khu thể thao thôn có nơi tập trung, có nơi tách rời với khu nhà văn hóa.

2. Về triển khai công tác Quản lý Nhà nước về thiết chế văn hóa thể thao cơ sở trên địa bàn.

2.1. Về việc cụ thể hóa các văn bản của cấp trên.

Thực hiện các văn bản của cấp trên, UBND huyện Nga Sơn đã ban hành các văn bản có tính pháp lý của huyện về việc triển khai thực hiện thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở và tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới gồm:

- Thông báo số 152/TB-UBND ngày 03/10/2016 của UBND huyện Nga Sơn về kết luận hội nghị của UBND huyện về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới đến năm 2020.

- Công văn số 438/UBND-VH ngày 17/5/2018 của UBND huyện Nga Sơn về việc hướng dẫn sử dụng nhà văn hóa thôn, tiểu khu sau khi sáp nhập thôn, tiểu khu;

- Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Đề án xây dựng nông thôn mới huyện Nga Sơn, giai đoạn 2010- 2020, định hướng đến năm 2030.

- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Nga Sơn đã tham mưu Công văn số 73/VHTT ngày 26/7/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 6 và Tiêu chí số 16 trong bộ Tiêu chí xã Nông thôn mới tỉnh Thanh hóa, giai đoạn 2017-2020.

- Công văn số 318/UBND-VHTT ngày 05/4/2019 của UBND huyện Nga Sơn về việc đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2019.

2.2. Về bộ máy quản lý nhà nước:

Đối với các thiết chế văn hóa cấp huyện: bộ máy quản lý đã được thành lập và có quy chế hoạt động tại trung tâm đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước và tổ chức hoạt động tại các thiết chế. Trung tâm văn hóa thể thao huyện có 09 lao động, trong đó 01 giám đốc, 01 phó giám đốc và 07 cán bộ chuyên môn. Trình độ cán bộ phụ trách có 01 thạc sỹ, 07 đại học và 01 trung cấp; Nhà văn hóa thanh thiếu nhi huyện có 03 lao động chính thức trong đó có 01 giám đốc, 02 nhân viên và hợp đồng lao động đối với các giáo viên, huấn luyện viên theo thời vụ.

Đối với các thiết chế văn hóa cấp xã và thôn: hầu hết được thực hiện theo hình thức kiêm nhiệm: cấp xã gồm công chức văn hóa - xã hội, văn phòng và cán bộ văn hóa thể thao của xã (người hoạt động không chuyên trách); cấp thôn gồm thôn trưởng và cấp ủy thôn.

Hàng năm các đơn vị đã quan tâm cử cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị.

2.3. Về công tác quản lý hoạt động:

Các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đều chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa, thể thao gắn với nhu cầu của người dân; Đi sâu tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phù hợp với từng đối tượng và địa phương. Nội quy quy chế hoạt động thường xuyên được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với từng giai đoạn. Hoạt động chủ yếu tại các thiết chế là văn nghệ và thể dục thể thao như cầu lông, tennis, bóng chuyền, bóng bàn, bóng đá, thể dục dưỡng sinh... của các tầng lớp nhân dân. Nhà văn hóa thanh thiếu nhi trở thành điểm đến lý tưởng về đào tạo năng khiếu và kỹ năng cho trẻ em trên địa bàn huyện.

Trung tâm văn hóa, thể thao xã(Nhà văn hóa xã) tại cơ sở chủ yếu phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, các hoạt động giao lưu, tọa đàm, tổ chức văn nghệ Mừng Đảng, mừng Xuân và các ngày kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương. Hoạt động thể dục thể thao phát triển mạnh mẽ, duy trì đều đặn tại các thiết chế văn hóa, thể thao thôn, đạt 67,8 % tỷ lệ người dân tham gia sinh hoạt. Tiêu biểu là các đơn vị Nga Thành, Nga An, Nga Yên, Nga Hải, Nga Hưng...

2.4. Về kinh phí:

Cùng với Chương trình xây dựng nông thôn mới, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", UBND huyện cùng UBND các xã, thị trấn triển khai, chỉ đạo thực hiện trong công tác quản lý nhà nước và đầu tư xây dựng tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

- Kinh phí dành cho công tác quản lý và tổ chức hoạt động:

ST T	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
I	Trung tâm văn hóa thể dục thể thao huyện					
1	Lương + đóng góp theo thương + chi thường xuyên	738.000.000	804.000.000	857.000.000	865.000.000	
2	Hoạt động nghiệp vụ: Văn nghệ, thông tin tuyên truyền, thể thao, và các hoạt động khác theo chức năng nhiệm vụ được giao	1.587.000.000	1.403.781.000	1.461.842.000	1.393.423.000	
II	Nhà Văn hóa thanh thiếu nhi huyện					
1	Nguồn thu từ tổ chức hoạt động	108.950.000	216.970.000	156.925.000	119.850.000	
2	Chi lương và công tác nghiệp vụ	269.000.000	246.389.000	259.808.000	293.950.000	

- Kinh phí đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa:

Đối với thiết chế văn hóa cấp huyện:

UBND huyện Nga Sơn đã đầu tư vốn ngân sách nhà nước vào xây dựng, tu sửa, nâng cấp các thiết chế văn hóa cấp huyện như năm 2015 hoàn thành xây dựng Trung tâm hội nghị huyện với tổng mức đầu tư khoảng 70 tỷ đồng; năm 2016 xây dựng sân vận động với mức đầu tư khoảng 20 tỷ đồng...

Đầu tư xây dựng nhà truyền thống và thư viện với tổng kinh phí là khoảng 16 tỷ đồng.

Năm 2016, đã kêu gọi đầu tư xây dựng 01 bể bơi và sân bóng từ nguồn vốn của cá nhân, doanh nghiệp. Công ty TNHH xây dựng thương mại Nam Hà đã đầu tư xây dựng hoàn thiện khu bể bơi với tổng vốn đầu tư là khoảng 15,1 tỷ đồng

Đối với thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã:

Thực hiện Quyết định số 3301/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 của UBND huyện Nga Sơn về việc hỗ trợ nguồn vốn đầu tư xây dựng Công sở, nhà văn hóa xã trên địa bàn huyện Nga Sơn giai đoạn 2016-2020. 27/27 xã, thị trấn có Trung tâm văn hóa, thể thao được xây dựng, nâng cấp sửa chữa, đáp ứng tiêu chí xây dựng NTM của địa phương.

Đa số các Nhà văn hóa/Hội trường đa năng cấp xã được xây dựng mới; 07 nhà văn hóa được nâng cấp, sửa chữa theo lộ trình xây dựng nông thôn mới tại các đơn vị. Nguồn kinh phí đầu tư xây dựng các trung tâm văn hóa, thể thao xã được sử dụng từ nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia, ngân sách huyện và địa phương. Riêng đối với xã Nga Tiến đã thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động nguồn xã hội hóa đạt 400 triệu đồng để xây dựng Trung tâm văn hóa. Trong 4 năm, huyện Nga Sơn tranh thủ được gần 50 tỷ đồng nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu Quốc gia, 6,7 tỷ đồng nguồn vốn của tỉnh, huyện trong xây dựng các Nhà văn hóa/Hội trường đa năng xã.

Trong đó, năm 2015 có 05 Nhà văn hóa xã được xây dựng với tổng kinh phí đầu tư là 12.857 tỷ đồng; năm 2016 xây dựng được 04 Nhà văn hóa xã với tổng kinh phí đầu tư là 19.224 tỷ đồng; năm 2017 xây dựng được 11 Nhà văn hóa xã với tổng kinh phí đầu tư là 50.797 tỷ đồng; năm 2018 xây dựng được 8 Nhà văn hóa xã với tổng kinh phí đầu tư là 61.181 tỷ đồng.

(Kèm theo biểu mẫu số 04)

Đối với thiết chế văn hóa, thể thao cấp thôn:

Đầu tư xã hội hóa trong đầu tư hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở của các cấp chính quyền đặc biệt là nhà văn hóa - khu thể thao thôn được quan tâm hỗ trợ. Hầu hết các nhà văn hóa được xây dựng bằng nguồn huy động đóng góp của nhân dân và nguồn kêu gọi ủng hộ của các nhà hảo tâm, con em làm ăn xa quê. Các địa phương đã huy động đóng góp của nhân dân, ngân sách nhà nước và kêu gọi xã hội hóa xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao thôn. Năm 2015, ngân sách địa phương hỗ trợ 190 triệu đồng, nhân dân đóng góp 2.304 triệu đồng và từ nguồn xã hội hóa là 650 triệu đồng. Năm 2016, toàn huyện huy động nguồn đóng góp từ nhân dân đạt 4.052 triệu đồng, nguồn xã hội hóa đạt 1.275 triệu đồng. Trong đó, xã Nga Thái đã tranh thủ nguồn ngân sách của huyện cho xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn đạt 50 triệu đồng. Năm 2017, huy động nguồn đóng góp từ nhân dân đạt cao nhất là 4.431 triệu đồng và nguồn xã hội hóa là 1.089 triệu đồng.

(Kèm theo biểu mẫu số 05)

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra.

UBND huyện Nga Sơn cùng chính quyền địa phương tại cơ sở thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn và thực hiện việc kiểm tra xử lý vi phạm trong quản lý quy hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra hoạt động tại Nhà văn hóa thanh thiếu nhi huyện, Bể bơi Nam Hà, Sân bóng đá cỏ nhân tạo công ty Hoàng Long. Phối hợp với Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa trong công tác quy hoạch, xây dựng các thiết chế văn hóa tại các đơn vị Trung tâm văn hóa thể thao huyện, các xã Nga Hưng, Nga Thanh, Nga Điền, Nga Thiện, Nga Vịnh, Nga Trường, Nga Tiến, Nga Hải, Ba Đình, Nga Liên;

Hàng năm, UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra thiết chế văn hóa và thẩm định các tiêu chí văn hóa đối với các xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong lộ trình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới. Cụ thể, từ năm 2015 đến năm 2019, UBND huyện có 9 đoàn kiểm tra việc thực hiện các hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Ngoài ra, đoàn thẩm định Nông thôn mới của tỉnh, mỗi năm 01 lần về kiểm tra, thẩm định các tiêu chí đối với các xã xây dựng nông thôn mới, trong đó có các tiêu chí liên quan đến thiết chế văn hóa. Tính từ 2015 đến 2018, có khoảng trên 10 cuộc kiểm tra của tỉnh.

Để thực hiện tốt việc quy hoạch các thiết chế văn hóa từ huyện xuống cơ sở, UBND huyện Nga Sơn giao cho các phòng chuyên môn như: Phòng Văn hóa Thông tin, Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng có sự phối hợp chặt chẽ với nhau khi thực hiện nhiệm vụ mới và phát sinh, thường xuyên phối hợp với UBND cấp xã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thiết chế văn hóa - thể thao đúng quy định. Do vậy, công tác quản lý Nhà nước cũng như tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa cơ sở được thực hiện tốt, đảm bảo nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân. Kết quả không có đơn vị nào vi phạm.

Nhìn chung công tác quản lý nhà nước về phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn huyện Nga Sơn đảm bảo tốt, đáp ứng yêu cầu hưởng thụ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của nhân dân... Chính quyền cơ sở đã làm tốt công tác tuyên truyền, phát huy tốt tính chủ động sáng tạo của người dân và vai trò tự quản của cộng đồng trong việc gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa.

II. Thực trạng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao

1. Về thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện:

Thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện gồm có Trung tâm văn hóa, thể thao huyện (gồm 01 Nhà tập luyện và thi đấu Thể dục thể thao, 01 sân vận động, 01 nhà truyền thống và 01 thư viện), Trung tâm hội nghị huyện và Nhà văn hóa thanh thiếu nhi huyện. Ngoài ra có các thiết chế văn hóa thể thao được đầu tư bằng nguồn vốn xã hội hóa như Bể bơi Nam Hà, Sân bóng đá cỏ nhân tạo.

Trung tâm Văn hóa TDTT huyện Nga Sơn được sử dụng diện tích đất là 13.948m², trong đó diện tích nhà thi đấu là 9.949m² được thiết kế và xây dựng đúng quy chuẩn tập luyện và thi đấu với hệ thống gồm 11 phòng làm việc, 04 sân cầu lông, 02 sân bóng bàn; giá trị đầu tư xây dựng trên 14 tỷ đồng. Diện tích hoạt động ngoài trời gồm 2 sân bóng chuyền, 1 sân bóng rổ và 2 sân tennis. Nhà truyền thống được trưng bày đẹp mắt, bố trí hợp lý, dễ hiểu; thư viện với đa dạng các đầu sách, mở cửa phục vụ 8h/ 5 ngày/ 1 tuần. Hội trường đa năng có đủ bàn ghế cho trên 350 chỗ ngồi với đầy đủ trang thiết bị, đạo cụ, trang phục... Được trang bị 01 xe ô tô chuyên dùng phục vụ cho hoạt động tuyên truyền lưu động.

Nhà văn hóa Thanh thiếu nhi huyện được quy hoạch 10.307m² trong đó diện tích nhà văn hóa là 1.225m² với cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đảm bảo phục vụ cho tổ chức các hoạt động và mở các lớp học năng khiếu, nghiệp vụ đoàn, đội tại Nhà văn hóa. Hàng năm, Nhà văn hóa phối hợp với Huyện đoàn tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Đêm hội trăng rằm cho các cháu thiếu nhi trên địa bàn huyện, tổ chức hội thi tiếng hát Hoa phượng đỏ để tuyển chọn các em tham gia hội thi cấp tỉnh. Mỗi năm, nhà văn hóa tổ chức được khoảng 10 lớp năng khiếu như vẽ, võ, múa, đàn, yoga, khiêu vũ... thu hút được đông đảo thiếu nhi tham gia. Ngoài ra, còn cho một số đơn vị thuê địa điểm kinh doanh dịch vụ như phòng tập thể hình, khu vui chơi trẻ em.

2. Thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã.

Huyện Nga Sơn có 27/27 xã, thị trấn có Trung tâm Văn hóa - thể thao. Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, gồm: Nhà văn hóa hoặc Hội trường Nhà văn hóa đa năng với diện tích tối thiểu là 500m² và có từ 250 chỗ ngồi trở lên. Hội trường có sân khấu, có lối vào cánh gà hai bên sân khấu, bàn ghế, phong màn, cờ sao, tượng Bác Hồ, bục nói chuyện, thiết bị âm thanh, ánh sáng, đảm bảo tổ chức tốt hội nghị và biểu diễn chương trình nghệ thuật. Có 05 phòng chức năng và các công trình phụ trợ đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 12/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/TT-BVHTTDL. Đặc biệt, xã Nga Mỹ là xã duy nhất trong huyện xây dựng được Nhà thi đấu thể thao.

Việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật đối với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở: các công trình văn hóa, thể thao cơ sở đa số được xây dựng ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho sinh hoạt của nhân dân, kiến trúc bền vững phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương, trang thiết bị đáp ứng được yêu cầu hoạt động hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của nhân dân. Hoạt động xây dựng thiết chế văn hóa chủ yếu thực hiện cùng chương trình xây dựng nông thôn mới.

Cơ sở vật chất về văn hóa theo tiêu chí số 06 về Nông thôn mới: 26/26 xã thị trấn có diện tích và số chỗ ngồi đạt chuẩn theo tiêu chí số 06 trong bộ Tiêu chí quốc gia xã đạt chuẩn Nông thôn mới và 01 thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh. Diện tích sân thể thao, diện tích sân vận động đạt chuẩn đồng thời là điểm vui chơi giải trí cho trẻ em và người cao tuổi tại địa phương.

3. Thiết chế văn hóa, thể thao cấp thôn.

Các Nhà Văn hoá, Khu Thể thao được trang bị những trang thiết bị thiết yếu như: Phòng rèm, tủ, giá sách, báo, tạp chí, thiết bị truyền thanh... để phục vụ hoạt động của nhân dân. Các thiết chế này cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn và quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, đáp ứng các nội dung hội họp, văn hóa, văn nghệ, TDTT tại các thôn, làng. Bộ máy quản lý thiết chế văn hoá - thể thao ngày càng được củng cố để từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Chất lượng các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ngày càng được nâng lên, từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch.

III. Rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống thiết chế Nhà văn hóa tại địa phương.

Trước khi sáp nhập, Huyện Nga Sơn có 224/234 Nhà văn hóa thôn, làng. Sau khi sáp nhập, có 168/168 nhà văn hóa thôn và dư 56 nhà văn hóa. Trong đó, theo thông tư 06/TT-BVHTTDL và Thông tư 05/TT-BVHTTDL có 139 thôn có thiết chế nhà văn hóa – khu thể thao thôn đạt chuẩn, 144 thiết chế có cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng đáp ứng nhu cầu, 154 thiết chế có hiệu quả khai thác tốt; Có 29/168 nhà văn hóa thôn chưa đạt chuẩn là do các nhà văn hóa này được xây dựng trước năm 2009 nên chưa đảm bảo về diện tích xây dựng. Mặc dù, đã được cấp có thẩm quyền quy hoạch đủ quỹ đất độc lập cho thiết chế văn hóa nhưng địa phương chưa có đủ điều kiện để xây dựng lại nhà văn hóa.

Các thiết chế văn hóa cơ sở trên địa bàn huyện đều có bộ máy quản lý và tổ chức hoạt động; tuy nhiên chưa đáp ứng được tiêu chí theo quy định về trình độ chuyên môn của cán bộ nghiệp vụ, ban Chủ nhiệm Nhà văn hóa-khu thể thao thôn. Chính vì vậy, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng hoạt động tại các thiết chế văn hóa này.

Sau khi sáp nhập, toàn huyện có 136 thôn có nhà văn hóa – khu thể thao hội đủ các điều kiện phục vụ cho sinh hoạt của thôn/ tổ dân phố mới; 32 thiết chế không đáp ứng phục vụ nhu cầu sinh hoạt của thôn/ tổ dân phố mới; Và có 01 thôn thuộc xã Nga Thanh có nhà văn hóa khu thể thao thôn bị xuống cấp nghiêm trọng không có khả năng sử dụng; tuy nhiên hiện đang được xây dựng 01 nhà văn hóa mới, khang trang, đảm bảo các tiêu chí theo quy định.

(Kèm theo biểu mẫu số 02)

Đối với huyện Nga sơn hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở sau khi sáp nhập, một số nơi vẫn đáp ứng được sinh hoạt của cộng đồng dân cư nên giữ nguyên hiện trạng nhà văn hoá, sân văn hoá, cơ sở vật chất hiện có tiếp tục sử dụng và phát huy hết công năng Nhà văn hoá, sân thể thao thôn do thôn mới quản lý, không được chuyển đổi mục đích sử dụng. Trường hợp sau khi sáp nhập các Nhà văn hoá thôn, tiểu khu chưa đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho nhân dân, cần cải tạo lại thì có dự trù cụ thể, huyện sẽ hỗ trợ cho mỗi thôn là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện đề nâng cấp, mở rộng thêm diện tích, đáp ứng nơi sinh hoạt cho nhân dân.

Các thôn, tiểu khu có nhà văn hóa đã xuống cấp, không đảm bảo nơi sinh hoạt cho nhân dân, có nguyện vọng xây dựng Nhà Văn hoá mới thì UBND xã, thị trấn phải dự kiến cụ thể vị trí, diện tích, quy hoạch phù hợp với số dân sau khi sáp nhập và nguồn kinh phí cần thiết để xây dựng mới Nhà Văn hoá phải báo cáo UBND huyện, khi được chấp thuận mới được phép xây dựng.

Nhìn chung, hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao các cấp trên địa bàn huyện đã vận dụng linh hoạt những quy chuẩn, quy chế về tổ chức và hoạt động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào điều kiện thực tế ở từng địa phương, phát huy tốt chức năng nhiệm vụ và hiệu quả cơ sở vật chất đã được đầu tư để tổ chức hoạt động, góp phần đẩy mạnh phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân, tạo môi trường lành mạnh cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong tình hình mới. Việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật đối với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở: các công trình văn hóa, thể thao cơ sở đa số được xây dựng ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho sinh hoạt của nhân dân, kiến trúc bền vững phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương, trang thiết bị đáp ứng được yêu cầu hoạt động hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của nhân dân.

IV. Những hạn chế và nguyên nhân

1. Những hạn chế:

- Việc thực hiện quy hoạch và xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao ở một số đơn vị còn chậm. Một số địa phương thực hiện còn chưa phù hợp - phải điều chỉnh.

- Về cơ chế chính sách đầu tư nguồn ngân sách nhà nước của các cấp chính quyền; huy động các nguồn lực khác cho phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở: Nguồn ngân sách nhà nước cho thiết chế văn hóa cấp thôn chưa có, ngân sách địa phương còn hạn chế, công tác XHH và nhân dân đóng góp chưa đáp ứng được yêu cầu, gặp nhiều khó khăn trong quá trình xây dựng và mua sắm trang thiết bị thiết chế văn hóa.

- Ban chủ nhiệm nhà văn hóa-khu thể thao thôn đều không có nghiệp vụ về văn hóa. Công tác đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ chưa được thường xuyên, chưa quan tâm đến đội ngũ cán bộ quản lý ở cấp thôn. Một số cán bộ cấp cơ sở do nguồn phụ cấp thấp nên chưa tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao (cán bộ bán chuyên trách, trưởng thôn kiêm chủ nhiệm nhà văn hóa).

- Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm đối với các hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở chưa được thường xuyên, liên tục.

- Công tác phối hợp với các ngành, địa phương trong việc hướng dẫn, triển khai thực hiện các hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở: Có lúc chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Một số nhà văn hóa thôn xây dựng trước năm 2009, diện tích nhỏ, khuôn viên hẹp, một số nhà văn hóa đã xuống cấp chưa đáp ứng nơi sinh hoạt cho nhân dân.

2. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khách quan:

- Đời sống nhân dân tại một số địa phương còn nhiều khó khăn, nên vận động đóng góp cũng như nguồn xã hội hóa còn nhiều hạn chế

- Việc ban hành nhiều quy định mới của Nhà nước về quy định trong xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở nhất là đối với nhà văn hóa, khu thể thao thôn.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Ngân sách chi cho hoạt động văn hóa, thể thao còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu và xu hướng phát triển chung của xã hội.

- Do chủ trương sáp nhập thôn, sáp nhập đơn vị hành chính xã nên các xã, thị trấn đang tạm dừng việc đầu tư thiết chế văn hóa và xây dựng mới các nhà văn hóa thôn.

V. Giải pháp trong công tác quản lý nhà nước và tổ chức hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục hoàn thiện về quy hoạch và đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với việc phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở. Trong đó, cần chú trọng phát huy tính chủ động sáng tạo của người dân và vai trò tự quản của cộng đồng trong việc gìn giữ và phát huy văn hóa dân tộc, vùng, miền...

- Vận động các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội, Nhân dân tự nguyện đóng góp kinh phí tu sửa, tôn tạo, đầu tư xây dựng mới cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị để duy trì hoạt động thường xuyên của thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở;

- Xây dựng cơ chế, chính sách hợp lý khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao cơ sở, nhằm huy động tốt các nguồn lực xã hội

để xây dựng các thiết chế văn hóa và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cơ sở phù hợp với nhu cầu thị hiếu của người dân.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, xây dựng mô hình thiết chế văn hóa cơ sở phù hợp với nhu cầu của các tầng lớp nhân dân, đa dạng hóa nội dung, phương thức tổ chức thực hiện để thu hút sự tham gia đông đảo, tích cực của các tầng lớp nhân dân. Nâng cao chất lượng hiệu quả bộ máy vận hành, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trong các năm tiếp theo.

VI. Những kiến nghị đề xuất

- Đối với Trung ương: Xây dựng ban hành các văn bản, quy định theo lộ trình dài hạn để địa phương xây dựng Chiến lược phát triển thiết chế văn hóa xã hội phù hợp, tiết kiệm.

- Đối với Tỉnh:

+ Đề nghị tỉnh hỗ trợ nguồn kinh phí xây dựng các thiết chế văn hóa không còn phù hợp sau khi sáp nhập.

+ Mở các lớp đào tạo bồi dưỡng bộ máy quản lý tại các thiết chế văn hóa ở xã, thôn.

+ Có cơ chế hỗ trợ phù hợp cho người quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao ở các thôn.

Trên đây là báo cáo về công tác quản lý Nhà nước và tổ chức hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện Nga Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở VH-TTDL tỉnh Thanh hóa (B/c);
- UBND huyện;
- Lưu: VT, PVH&TT

KT. CHỦ TỊCH
UBND HUYỆN NGÃ SƠN

Mai Đình Hiếu
Mai Đình Hiếu

PHỤ LỤC 1
THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO CẤP XÃ
(Trung tâm văn hóa, thể thao xã)

STT	Số lượng	Quy hoạch quỹ đất			Thiết chế Trung tâm văn hóa, thể thao xã				Cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng		Bộ máy quản lý		Tỷ lệ người dân tham gia sinh hoạt/năm	Số buổi sinh hoạt/năm	Hiệu quả khai thác	Ghi chú
		QH(+)/Chưa QH(-)	QH tách rời(x)/liền kề(-)	Diện tích QH	Có(+)/chưa có(-)	Năm xây dựng	Năm sửa chữa	Đạt chuẩn(x)/Chưa đạt chuẩn(-)	Đáp ứng	Chưa đáp ứng	Có	Chưa có			Tốt(+)/Chưa tốt(-)	
1	Nga Bạch	+	-	11500	+	2005		+	+		+		60%	123	+	
2	Nga Trung	+	-	12000	+		2016	+	+		+		65%	134	+	
3	Nga Liên	+	+	8300	+	2017		+	+		+		70%	144	+	
4	Nga An	+	-	10450	+	2012		+	+		+		60%	123	+	
5	Nga Thái	+	-	10000	+	2011		+	+		+		70%	144	+	
6	Nga Vịnh	+	+	12000	+	2018		+	+		+		80%	164	+	
7	Nga Lĩnh	+	-	9000	+			+	+		+		75%	154	+	
8	Nga Tiến	+	+	9600	+	2017		+	+		+		65%	123	+	
9	Thị Trấn	+	+	2000	+	2004		+	+		+		85%	175	+	sử dụng svd huyện
10	Ba Đỉnh	+	-	9500	+	2017		+	+		+		67%	139	+	
11	Nga Thủy	+	-	10100	+	2018		+	+		+		50%	100	+	
12	Nga Thanh	+	+	12000	+	2018		+	+		+		65%	134	+	
13	Nga Nhân	+	+	15000	+		2018	+	+		+		65%	133	+	
14	Nga Tân	+	-	13865	+	2016		+	+		+		70%	144	+	
15	Nga Thạch	+	-	11557	+	2003	2014	+	+		+		60%	123	+	
16	Nga Điền	+	+	9600	+	2017		+	+		+		70%	144	+	
17	Nga Giáp	+	+	7910	+		2017	+	+		+		70%	148	+	
18	Nga Hưng	+	+	8000	+	2017		+	+		+		75%	154	+	

19	Nga mỹ	+	+	10100	+	2005	2015	+	+		+		90%	185	+	
20	Nga Yên	+	-	10000	+	2014		+	+		+		55%	113	+	
21	Nga Hải	+	-	9630	+		2015	+	+		+		80%	164	+	
22	Nga Văn	+	-	15000	+	2012		+	+		+		85%	175	+	
23	Nga Trường	+	+	8000	+	2016		+	+		+		50%	102	+	
24	Nga Thiện	+	-	15054.6	+	2018		+	+		+		80%	164	+	
25	Nga Thắng	+	+	10000	+	2018		+	+		+		75%	154	+	
26	Nga Thành	+	-	14000	+	2014		+	+		+		65%	123	+	
27	Nga Phú	+	+	16000	+	2014		+	+		+		71%	149	+	
TỔNG SỐ		27	13/14		27			27	27		27			3832	27	

Ghi chú: Quy hoạch quỹ đất dành cho Thiết chế văn hóa thể thao cấp xã (Trung tâm văn hóa thể thao xã) là quy hoạch theo tiêu chuẩn tại Thông tư số 12/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/TT-BVHTTDL của Bộ VHTTDL(không nêu quy hoạch quỹ đất về cơ sở vật chất theo tiêu chí số 06 về Nông thôn mới);

- Trung tâm văn hóa thể thao đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 12/TT-BVHTTDL

và Thông tư số 05/TT-BVHTTDL của Bộ VHTTDL(không thống kê theo tiêu chí số 06: Cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng Nông thôn mới);

- Thời điểm thống kê: tính đến 31/12/2018

Đơn vị

PHỤ LỤC 02
THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO THÔN, BẢN
(Nhà văn hóa, khu thể thao thôn)

STT	Đơn vị	Số thôn sau sáp nhập	Quy hoạch quỹ đất			Thiết chế NVH - Khu thể thao				Cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng		Bộ máy quản lý		Tỷ lệ người dân tham gia sinh hoạt/năm	Số buổi sinh hoạt/năm (tính trung bình/tổng số NVH)	Hiệu quả khai thác		Đáp ứng phục vụ thôn sau sáp nhập	Không đáp ứng phục vụ thôn sau sáp nhập	Số NVH dư ra sau sáp nhập	Ghi chú
			QH	Chưa QH	Diện tích QH	Có	Chưa	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	Đáp ứng	Chưa đáp ứng	Có	Chưa			Tốt	Chưa tốt				
1	Nga Bạch	7	7	0	1498-2138	7	0	7	0	7	0	7	0	78%	70	5	2	5	2	2	
2	Nga Trung	5	5	0	2500	5		5	0	5	0	5	0	83%	75	5	0	5	0	5	
3	Nga Liên	9	9	0	2500-3000	9	0	9	0	9	0	9	0	68%	61	9	0	9	0	0	KSN
4	Nga An	12	12	0	1246-1928	12	0	12	0	12	0	12	0	50%	45	12	0	12	0	0	KSN
5	Nga Thái	9	9	0	2500	9	0	9	0	9	0	9	0	56%	50	9	0	9	0	0	KSN
6	Nga Vịnh	4	4	0	2500	4	0	4	0	4	0	4	0	60%	54	2	2	2	2	4	
7	Nga Lĩnh	5	5	0	2000-2500	5	0	5	0	5	0	5	0	70%	63	5	0	5	0	0	KSN
8	Nga Tiến	7	7	0	1178-1736	7	0	1	6	1	6	7	0	65%	59	0	7	2	5	3	
9	Thị Trấn	5	5	0	2000	5	0	0	5	5	0	5	0	80%	72	5	0	4	1	1	

10	Ba Đĩnh	6	6	0		6	0	3	3	3	3	6	0	60%	54	6	0	3	3	1	
11	Nga Thủy	4	4		2000	4	0	2	2	2	2	4	0	60%	54	4	0	0	4	5	
12	Nga Thanh	7	7		300-4200	7	0	6	1	6	1	7	0	75%	68	6	1	6	1	0	KSN
13	Nga Nhân	5	5	0	2500	5	0	0	5	0	5	5	0	71%	64	5	0	5	0	3	
14	Nga Tân	8	8	0	2185-2500	8	0	8	0	8	0	8	0	65%	59	8	0	8	0	0	KSN
15	Nga Thạch	6	6	0	2000-3000	6	0	2	4	3	3	6	0	55%	50	5	1	2	4	1	
16	Nga Điền	8	8	0	1100-1500	8	0	8	0	8	0	8	0	65%	59	8	0	8	0	0	KSN
17	Nga Giáp	7	7	0		7	0	7	0	7	0	7	0	70%	63	7	0	6	1	2	
18	Nga Hưng	4	4	0	2000	4	0	4	0	4	0	4	0	70%	63	4	0	4	0	4	
19	Nga Mỹ	6	6	0	1000-2600	6	0	6	0	6	0	6	0	85%	78	6	0	4	2	2	
20	Nga Yên	3	3	0		3	0	3	0	3	0	3	0	85%	78	3	0	3	0	10	
21	Nga Hải	7	7	0		7	0	7	0	7	0	7	0	75%	68	7	0	6	1	2	
22	Nga Văn	6	6	0		6	0	6	0	6	0	6	0	65%	59	6	0	6	0	0	
23	Nga Trường	5	5	0	1500-2500	5	0	5	0	5	0	5	0	50%	45	5	0	3	2	3	
24	Nga Thiện	6	6	0	2168-2600	6	0	5	1	5	1	6	0	75%	68	6	0	3	3	2	
25	Nga Thắng	5	5	0	2000-3000	5	0	3	2	2	3	5	0	70%	63	4	1	3	2	4	

26	Nga Thành	5	5	0	1000-2500	5	0	5	0	5	0	5	0	75%	68	5	0	5	0	2	
27	Nga Phú	7	7	0	1500-2500	7	0	7	0	7	0	7	0	70%	63	7	0	7	0	0	KSN
	TỔNG	168	168	0	-	168	0	139	29	144	24	168	0	69%	1673	154	14	135	33	56	

Ghi chú: Quy hoạch quỹ đất dành cho Thiết chế văn hóa thể thao thôn (Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn) là quỹ đất quy hoạch theo tiêu chuẩn tại Thông tư số 06/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/TT-BVHTTDL của Bộ VHTTDL;
 - Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 12/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/TT-BVHTTDL của Bộ VHTTDL;
 - Thời điểm thống kê: tính đến 31/12/2018

PHỤ LỤC 3
CƠ SỞ VẬT CHẤT VĂN HÓA THEO TIÊU CHÍ SỐ 06 VỀ NÔNG THÔN MỚI

STT	Đơn vị	Quy hoạch quỹ đất về cơ sở vật chất văn hóa theo NTM		Nhà văn hóa/Hội trường đa năng					Khu thể thao					Điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi					Ghi chú	
		Đã QH	Chưa QH	Có(+)/chưa có(-)	Xây mới(+)/cải tạo(-)	Diện tích/chỗ ngồi	Trang thiết bị chuyên dùng; Đáp ứng(+)/chưa đáp ứng(-)	Đạt chuẩn theo tiêu chí số 06 NTM; đạt(+)/chưa đạt(-)	Diện tích SVD	DT sân thể thao	Trang thiết bị		Đạt chuẩn theo tiêu chí số 06 NTM		Có	Chưa có	Diện tích	Trang thiết bị		
											Đáp ứng	Chưa đáp ứng	đạt	chưa đạt				Đáp ứng		Chưa đáp ứng
1	Nga Bạch	+		+	+	250	+	+	9500	2000	+		+		+		11500	+		
2	Nga Trung	+		+	-	200	+	+	10000	2000	+		+		+		12000	+		
3	Nga Liên	+		+	+	200	+	+	7300	1000	+		+		+		8300	+		
4	Nga An	+		+	+	400	+	+	8450	2000	+		+		+		10450	+		
5	Nga Thái	+		+	+	200	+	+	8000	2000	+		+		+		10000	+		
6	Nga Vịnh	+		+	+	200	+	+	10000	2000	+		+		+		12000	+		
7	Nga Lĩnh	+		+	-	250	+	+	7000	2000	+		+		+		9000	+		
8	Nga Tiên	+		+	+	250	+	+	7600	2000	+		+		+		9600	+		
9	Thị Trấn	+		+	+	300	+	+	0	2000	+		+		+		2000	+		
10	Ba Đĩnh	+		+	+	250	+	+	7500	2000	+		+		+		9500	+		
11	Nga Thủy	+		+	+	200	+	+	8100	2000	+		+		+		10100	+		
12	Nga Thanh	+		+	+	200	+	+	1000	2000	+		+		+		3000	+		
13	Nga Nhân	+		+	-	200	+	+	11000	4000	+		+		+		15000	+		
14	Nga Tân	+		+	+	200	+	+	11865	2000	+		+		+		13865	+		
15	Nga Thạch	+		+	-	200	+	+	9557	2000	+		+		+		11557	+		

PHỤ LỤC 04
NGUỒN KINH PHÍ TẠI CÁC THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO CẤP XÃ

STT	Đơn vị	Kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa thiết chế văn hóa																Kinh phí dành cho tổ chức hoạt động	Ghi chú
		Năm 2015				Năm 2016				Năm 2017				Năm 2018					
		Nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia	Nguồn NS tỉnh, huyện	Nguồn NS địa phương	Nguồn XHH	Nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia	Nguồn NS tỉnh, huyện	Nguồn NS địa phương	Nguồn XHH	Nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia	Nguồn NS tỉnh, huyện	Nguồn NS địa phương	Nguồn XHH	Nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia	Nguồn NS tỉnh, huyện	Nguồn NS địa phương	Nguồn XHH		
1	Nga Bạch	0				0				0				0					
2	Nga Trung						3450	0											
3	Nga Liên										5300								
4	Nga An	0				0				0				0					
5	Nga Thái									3500	1800								
6	Nga Vịnh														10797				
7	Nga Lĩnh	0				0				0				0					
8	Nga Tiến									4800	1400	400							
9	Thị Trấn	0				0				0				0					
10	Ba Đình									3500	1000			1000	1300	0			
11	Nga Thủy													4500	5000	0			
12	Nga Thanh													3500	500	7700	0		
13	Nga Nhân													3500	2700				
14	Nga Tân					4500	900				2600								
15	Nga Thạch	0				0				0				0					
16	Nga Điền									3500	1950	0		1000	3780				
17	Nga Giáp			2600															
18	Nga Hưng			800						3500	4300	0							
19	Nga Mỹ			1015							1300	0							
20	Nga Yên	0				0				0				0					

21	Nga Hải			560								3498						
22	Nga Văn											4649						
23	Nga Trường			3000		3000		5000	0									
24	Nga Thiện												3500		4704			
25	Nga Thắng											3800	3500	4200				
26	Nga Thành																	
27	Nga Phú	4500		382				2374										
	TỔNG	4500	0	8357	0	7500	0	11724	0	18800	0	31597	400	18500	6700	35981	0	

21	Nga Hải									450	610	200					
22	Nga Văn					70	191			100	66	0					
23	Nga Trường	0				0			0				0				
24	Nga Thiện																
25	Nga Thắng		20	300			11	111			120			40	196	65	
26	Nga Thành																
27	Nga Phú																
TỔNG		0	190	2304	650	50	1849	4052	1275	0	1185	4431	1089	0	180	1919	75